TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 87/2021/HNGĐ-ST
Ngày 14-10-2021
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB , THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2021 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2021giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H ; nơi cư trú: Cụm X, Thôn HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn PT 1, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Vũ Quang H; nơi cư trú: Cụm X, Thôn HT, xã VQ, huyện VB , thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Quang H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 05-3-2019 tại Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, anh chị hòa thuận hạnh phúc được một năm thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm dẫn

đến bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh chị đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Quang H.

Về con chung: Chị và anh Vũ Quang H có 01 con chung là Vũ Lê B A, sinh ngày 02-01-2020. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh H .

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Quang H xác nhận về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị Lê Thị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một năm thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa, vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Lê Thị H có 01 con chung là Vũ Lê B A, sinh ngày 02-01-2020. Khi ly hôn, anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị H .

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng nguyên đơn, bị đơn và các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ, tuy nhiên vi phạm của bị đơn không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Vũ Quang H. Về con chung: Giao con Vũ Lê B A, sinh ngày 02-01-2020 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H và anh H tự giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị H và

anh H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Vũ Quang H có hộ khẩu thường trú tại Cụm X, Thôn HT, xã VQ, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lê Thị H , bị đơn anh Vũ Quang H.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã VQ, huyện VB , thành phố Hải Phòng vào ngày 05-3-2019, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hoà thuận thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm dẫn đến bất hòa. Nay chị H xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị được ly hôn với anh H , quá trình giải quyết vụ án anh H đồng ý ly hôn với chị H . Qua xác minh tại địa phương thì thấy vợ chồng chị H và anh H có mâu thuẫn, anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị Lê Thị H xin ly hôn với anh Vũ Quang H phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H có 01 con chung là Vũ Lê B A, sinh ngày 02-01-2020. Khi ly hôn chị H và anh H cùng đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu đề nghị nuôi con chung của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Chị H có nơi ở và thu nhập ổn định đảm bảo được việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, cần chấp nhận thỏa thuận của anh chị, giao

con Vũ Lê B A, sinh ngày 02-01-2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H và anh H tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Vũ Quang H.

2. Về con chung: Giao con chung Vũ Lê B A, sinh ngày 02-01-2020 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Quang H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017682 ngày 20 tháng 8 năm 2021. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện VB ;
- VKSND thành phố Hải Phòng
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB ;
- Ủy ban nhân dân xã VQ huyện VB , thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền